

Bài tập trắc nghiệm: Một số bài tập về Xicloankan

Chuyên đề môn Hóa học lớp 11

Chuyên đề Hóa học lớp 11: **Bài tập trắc nghiệm Một số bài tập về Xicloankan** được VnDoc sưu tầm và giới thiệu tới các bạn học sinh cùng quý thầy cô tham khảo. Nội dung tài liệu sẽ giúp các bạn học sinh học tốt môn Hóa học lớp 11 hiệu quả hơn. Mời các bạn tham khảo.

Một số bài tập về Xicloankan

Câu 1: Số đồng phân xicloankan ứng với CTPT C_5H_{10} :

A. 4 B. 5 C. 6 D. 7

Câu 2: Khi cho Metylxiclopentan tác dụng với clo (askt) có thể thu được mấy dẫn xuất monoclo

A. 4 B. 5 C. 6 D. 7

Câu 3: Oxi hóa hoàn toàn 0,224 lit (đktc) xicloankan X thu được 1,760g khí CO_2 . Biết X làm mất màu dd brom. X là:

A. Metylxiclobutan B. xiclopropan

C. xiclobutan D. Metylxiclopropan.

Câu 4: Có những chất sau: xiclopropan, xiclobutan, metylxiclopropan, xiclopentan. Những chất nào có khả năng làm mất màu nước brom ở điều kiện thường.

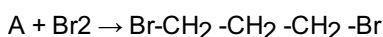
A. xiclopropan và metylxiclopropan

B. xiclopropan và xiclobutan

C. xiclopropan

D. xiclopropan, xiclobutan và Metylxiclopropan.

Câu 5: (A) là chất nào trong phản ứng sau đây?



A. propan. B. 1-brompropan. C. xiclopropan. D. A và B đều đúng.

Câu 6: Đun hỗn hợp khí A gồm propan và xiclopropan đi vào dung dịch brom sẽ quan sát được hiện tượng nào sau đây:

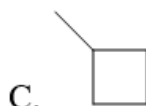
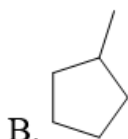
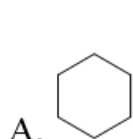
A. Màu của dung dịch nhạt dần, không có khí thoát ra.

B. Màu của dung dịch nhạt dần và có khí thoát ra.

C. Màu của dung dịch mất hẳn, không còn khí thoát ra.

D. Màu của dung dịch không đổi.

Câu 7: Xicloankan (chỉ có một vòng) A có tỉ khối so với nitơ bằng 3. A tác dụng với clo có chiếu sáng chỉ cho một dẫn xuất monoclo duy nhất, xác định công thức cấu tạo của A?



Câu 8: Xicloankan A phản ứng với Cl_2 ánh sáng thu được dẫn xuất monoclo B (trong đó clo chiếm 34% về khối lượng). Biết B có 4 đồng phân. Tên gọi của hợp chất A là:

A. metylxiclopropan B. 1,2-dimetylxiclopropan

C. Metylxiclobutan D. Xiclobutan.

Câu 9: Đốt cháy hoàn toàn một xicloankan A thu được hỗn hợp khí và hơi. Dẫn toàn bộ hỗn hợp đó qua bình đựng dung dịch $Ba(OH)_2$ dư thấy tạo ra 9,85 gam kết tủa. Khối lượng dung dịch sau phản ứng tăng hay giảm bao nhiêu gam?

A. giảm 6,75g. B. tăng 6,75g. C. giảm 3,10g. D. tăng 3,10g.

Câu 10: Hỗn hợp khí A chứa một ankan và một monoxicloankan. Tỉ khối của A đối với hiđro là 25,8. Đốt cháy hoàn toàn 2,58 g A rồi hấp thụ hết sản phẩm cháy vào dung dịch Ba(OH)₂ dư, thu được 35,46 g kết tủa. Công thức phân tử của các chất trong hỗn hợp A là

A. C₄H₈ và C₃H₆ B. C₄H₁₀ và C₃H₈

C. C₄H₈ và C₃H₈ D. C₄H₁₀ và C₃H₆

Đáp án và hướng dẫn giải

1. B	2. A	3. D	4. A	5. C
6. B	7. A	8. B	9. B	10. C

Câu 3:

CTPT X là C_nH_{2n}; $n = 0,04/0,01 = 4$

Câu 7:

$M_A = 3.28 = 84 = 14n \Rightarrow n = 6 \Rightarrow$ CTCT của A

Câu 9:

$n_{H_2O} = n_{CO_2} = n_{BaCO_3} = 9,85/197 = 0,05 \text{ mol}$

$\Rightarrow m_{H_2O} = 0,05.18 = 0,9 \text{ gam}; m_{CO_2} = 0,05.44 = 2,2 \text{ gam};$

$m_{\text{giảm}} = 9,85 - (0,9 + 2,2) = 6,75.$

Câu 10:

$n_{CO_2} = n_{BaCO_3} = 35,46/197 = 0,18 \text{ mol};$

$n_A = 2,58/51,6 = 0,05 \text{ mol}; m_H = 2,58 - 0,18.12 = 0,42 \text{ gam}$

$\Rightarrow n_{H_2O} = 0,21 \text{ mol}; n_{\text{ankan}} = 0,21 - 0,18 = 0,03 \text{ mol}$

$\Rightarrow n_{\text{xicloankan}} = 0,02 \text{ mol};$

CTPT của ankan và xicloankan lần lượt là: C_nH_{2n+2} và C_mH_{2m}

ta có: $0,02n + 0,03m = 0,18 \Leftrightarrow 2n + 3m = 18 \Rightarrow n = 3 \text{ và } m = 4;$

Trên đây VnDoc đã giới thiệu tới các bạn **lý thuyết Hóa học 11: Bài tập trắc nghiệm: Một số bài tập về Xicloankan**. Để có kết quả cao hơn trong học tập, VnDoc xin giới thiệu tới các bạn học sinh tài liệu Chuyên đề Hóa học 11, Giải bài tập Hóa học lớp 11, Giải bài tập Vật Lí 11, Tài liệu học tập lớp 11 mà VnDoc tổng hợp và đăng tải.